



Hướng dẫn sử dụng Máy giặt lồng ngang

Quyển sách này cung cấp những thông tin chỉ dẫn lắp đặt, sử dụng và bảo trì an toàn. Bạn hãy đọc kỹ cuốn sách này trước khi lắp đặt và sử dụng máy.
Bạn hãy giữ gìn sách để sau này tham khảo khi cần.

WD-11600
WD-10600
WD-9600



P/No. : MFL67322804

www.lg.com

Các yếu tố về sản phẩm



■ Động cơ inverter dẫn động trực tiếp

Động cơ không chổi than DC truyền động trực tiếp đến lồng giặt mà không phải thông qua dây đai và pu-ly.



■ 6 Motion

Máy giặt có thể thực hiện các kiểu giặt khác nhau hoặc kết hợp nhiều kiểu giặt tùy thuộc vào chương trình giặt được chọn.

Kết hợp với một bộ điều khiển tốc độ quay và khả năng quay theo cả hai chiều trái và phải của thanh đập, khả năng của máy giặt được nâng cao đáng kể, mang lại hiệu quả giặt sạch hoàn hảo.



■ Chống nhàu

Bằng sự đảo chiều tuần tự của lồng giặt, đồ giặt sẽ được giảm nhàu đáng kể.



■ Bộ đun nước tích hợp

Bộ đun nước tích hợp sẽ duy trì nhiệt độ nước ở nhiệt độ thích hợp ở các chu trình giặt mà bạn lựa chọn.



■ Tiết kiệm hơn với hệ thống giặt thông minh

Hệ thống giặt thông minh phát hiện lượng đồ giặt và nhiệt độ nước, do đó xác định mức nước và thời gian giặt thích hợp nhất để giảm thiểu mức tiêu thụ điện và nước.



■ Khoá ngừa trẻ em

Hệ thống khoá ngừa trẻ em được sử dụng để đề phòng trẻ em ấn các nút trên bảng điều khiển làm thay đổi chương trình giặt.



■ Hệ thống kiểm soát tiếng ồn

Bằng cách cảm nhận số lượng quần áo giặt và độ cân bằng, hệ thống này có thể phân bổ đồng đều đồ giặt trong lồng để giảm thiểu tiếng ồn trong khi vắt.



SMART
DIAGNOSIS™

■ Smart Diagnosis™

Chỉ sử dụng chức năng này khi có sự chỉ dẫn từ trung tâm hỗ trợ khách hàng. Tín hiệu âm thanh được gửi đi tương tự như một máy fax, nó không có ý nghĩa gì trừ khi được gửi đến trung tâm hỗ trợ khách hàng.

Nội dung

Cảnh báo	3
Đặc điểm kỹ thuật	4
Lắp đặt	5
Lưu ý trước khi sử dụng	11
Lượng bột giặt	12
Các chức năng	14
Hướng dẫn sử dụng	16
Bảo dưỡng	23
Khắc phục sự cố	27
Thời gian bảo hành	31

Cảnh báo

ĐỌC TẤT CẢ CÁC CHỈ DẪN VÀ GIẢI THÍCH VỀ LẮP ĐẶT TRƯỚC KHI SỬ DỤNG.



CẢNH BÁO

Vi sự an toàn, đề nghị bạn đọc kỹ và làm theo những thông tin trong quyển hướng dẫn sử dụng này để giảm thiểu nguy cơ cháy nổ, điện giật, hoặc để tránh hư hại tài sản, gây thương tích hoặc chết người.

Các chỉ dẫn an toàn quan trọng

CẢNH BÁO

Vi sự an toàn, đề nghị bạn đọc kỹ và làm theo những thông tin trong quyển hướng dẫn sử dụng này để giảm thiểu nguy cơ cháy nổ, điện giật, hoặc để tránh hư hại tài sản, gây thương tích hoặc chết người.

- Không lắp đặt hoặc cất giữ máy ở ngoài trời.
- Không tự sửa chữa bảng điều khiển.
- Không sửa chữa hay thay thế bất kỳ phần nào của máy hoặc cố gắng bảo dưỡng trừ khi được hướng dẫn cụ thể trong hướng dẫn sử dụng mà bạn hiểu và có đủ khả năng thực hiện.
- Xung quanh và bên dưới máy không nên có các vật liệu dễ cháy như vải, giẻ, giấy, hóa chất, v.v...
- Trẻ em cần được giám sát chặt chẽ khi máy đang vận hành hoặc khi máy đặt gần chỗ có trẻ em. Không cho phép trẻ em chơi, ngồi lên trên máy và không được cho bất kỳ vật dụng nào khác vào trong máy.
- Không nên để cửa máy giặt mở, cửa máy giặt mở có thể hấp dẫn trẻ em đu lên nắp hoặc bò vào trong.
- Không bao giờ được sờ vào trong máy giặt khi nó đang chuyển động, hãy đợi đến khi lồng giặt ngừng lại hẳn.
- Quá trình giặt có thể giảm khả năng chống cháy của sợi vải.
- Trước khi vứt bỏ máy cũ hãy rút dây nguồn của máy. Thu lại ổ cắm điện nếu không dùng đến. Ngắt điện của dây cáp phía sau thiết bị để tránh bị sử dụng sai mục đích.
- Khi mở cửa máy giặt, không nên ấn cửa xuống quá mạnh Điều này có thể làm hỏng máy giặt.
- Để tránh hậu quả như trên, hãy làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Không giặt hay vắt khô những thứ đã được làm sạch (hoặc giặt, ngâm, hoặc có vết) bằng các chất dễ cháy nổ như sáp, dầu, sơn, ga, chất nhờn, dầu lửa, ...Vi làm như vậy có thể gây cháy nổ.
- Không đóng sầm cửa máy giặt hoặc cố gắng mở cửa trong khi nó đã bị khóa. Làm như vậy có thể làm hỏng máy.
- Để giảm thiểu nguy cơ điện giật, trước khi định bảo trì hay vệ sinh máy bạn hãy rút điện ra khỏi ổ cắm hoặc ngắt cầu dao.
- Không được cố vận hành máy nếu máy bị hỏng, có sự cố, bị tháo rời từng phần hoặc các bộ phận bị mất hay vỡ, kể cả dây hay phích cắm.
- Chỉ sấy các loại đồ giặt mà vật liệu của nó có thể sấy được.
- Khi máy giặt bị ngập nước, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành. Tránh tai nạn cháy hoặc điện giật.

HÃY GHI NHỚ NHỮNG HƯỚNG DẪN NÀY HƯỚNG DẪN NÓI ĐẮT

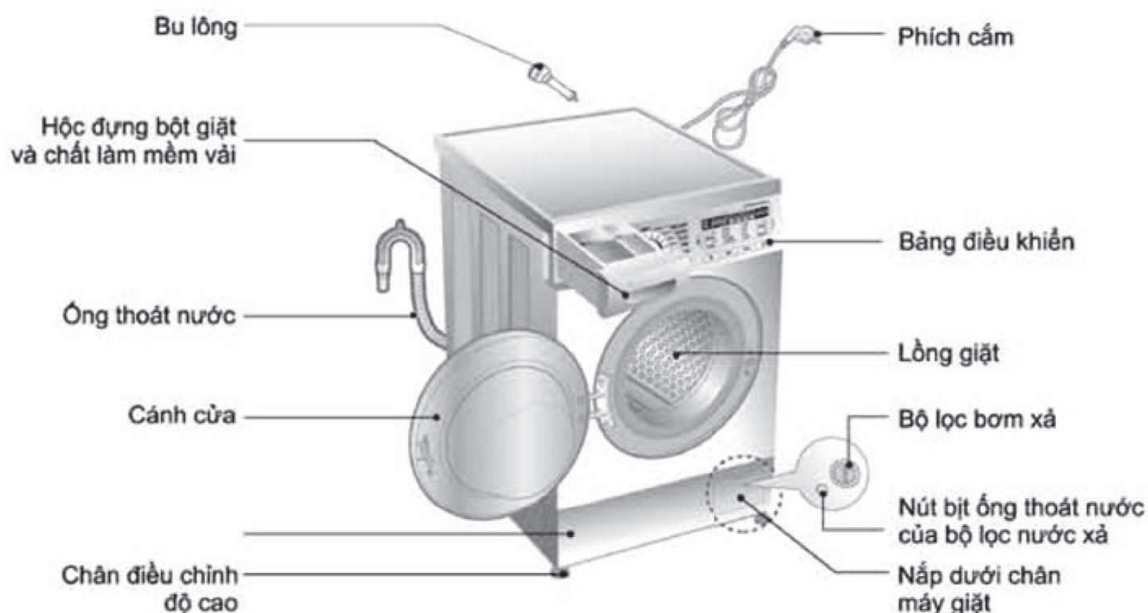
Máy giặt phải được nối đất, nếu có sự cố hay hỏng hóc, việc nối đất sẽ làm giảm nguy cơ điện giật.

Phích cắm của máy giặt đã có cực để nối đất. Phích cắm phải được cắm vào một nguồn điện phù hợp nghĩa là được lắp đặt phù hợp và có cực tiếp đất.

CẢNH BÁO

Nếu việc tiếp đất không được thực hiện đúng nó có thể gây điện giật. Vì vậy hãy hỏi thợ điện hoặc nhân viên bảo hành có chuyên môn. Nếu phích cắm không phù hợp với ổ cắm điện thì cũng không được sửa chữa phích cắm mà hãy hỏi thợ điện hoặc nhân viên bảo hành để lấy phích cắm phù hợp.

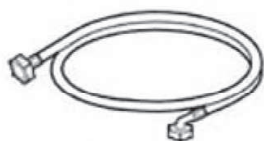
Đặc điểm kỹ thuật



- Tên sản phẩm : Máy giặt cửa trước
- Nguồn điện : 220 - 240 V~, 50/60Hz
- Kích thước : 600 mm(W) × 550 mm(D) × 850 mm(H)
- Khối lượng : 61 kg
- Tốc độ tối đa : 2100 W
- Dung lượng : 7.5 kg [WD-11600]
7.0 kg [WD-10600, WD-9600]
- Áp suất nước cho phép : 1.0-10kgf/cm²(100-1000kPa)

* Ghi chú: Hình thức các bộ phận của máy giặt có thể thay đổi tùy theo từng model.

■ Phụ kiện



Ống cấp nước



Cờ lê

Lắp đặt

Không nên đặt máy ở những vị trí phải chịu tác động trực tiếp của thời tiết. Nối đất cho máy để đảm bảo an toàn.

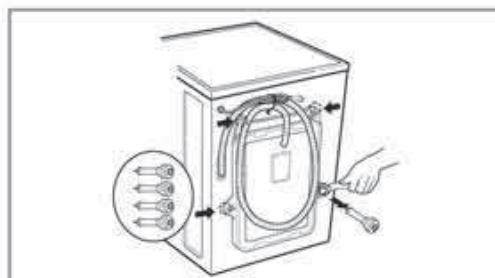
Khi máy đặt trên sàn có thảm, chú ý để cửa máy không bị kẹt do thảm.

Ở vùng nông thôn hoặc những nơi có xuất hiện gián hoặc các loại sâu hại khác, nên chú ý giữ cho vị trí đặt máy và vùng xung quanh luôn sạch sẽ.

Những hư hỏng gây ra do gián hoặc các loại côn trùng khác không nằm trong phạm vi bảo hành.

Tháo các bu lông sau máy

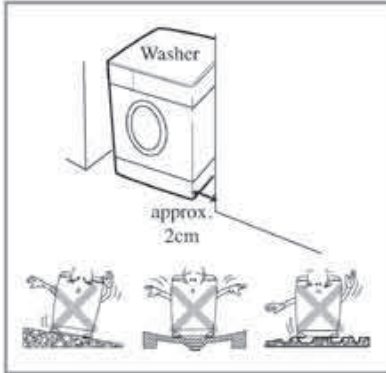
Để tránh va đập gây hại máy trong quá trình vận chuyển, máy giặt được giữ cố định bằng 4 bu lông. Trước khi sử dụng máy giặt phải tháo các bu lông này và các vật đóng gói ra. Lưu ý phải tháo hết xốp chân đế (bao gồm cả phần ở giữa chân đế) ra.



1. Đây là 4 chiếc bu lông dùng để cố định các chi tiết máy tránh va đập trong quá trình vận chuyển. Trước khi sử dụng máy, phải tháo các bu lông này và nút đệm cao su ra.
2. Dùng cờ lê được cung cấp kèm theo để tháo các bu lông.
3. Tháo toàn bộ các bu lông và đệm cao su ra bằng cách xoay nhẹ nút cao su. Giữ các bu lông và cờ lê để sau này cần thì có thể sử dụng. Khi vận chuyển máy giặt phải lắp lại những bu lông này.
4. Bịt các lỗ bắt bu lông bằng các nút nhựa được cung cấp kèm theo máy .

Lắp đặt

Yêu cầu về vị trí đặt máy



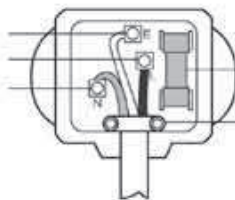
Vị trí

- **Nền nhà:** Độ dốc cho phép là dưới 1°.
- **Ổ điện:** Không được xa quá 1.5m. Một ổ điện chỉ được dùng cho 1 máy.
- **Khoảng cách :** Máy đặt cách tường phía sau tối thiểu là 10cm, cách hai bên trái và phải tối thiểu là 2cm, cách mái phía trên (nếu có) tối thiểu là 2cm. Không đặt đồ giặt lên trên máy giặt.

Vị trí lắp đặt

- Phải lắp đặt máy trên nền cứng và bằng phẳng.
- Đảm bảo máy giặt không bị kẹt thềm.
- Trước khi lắp đặt máy giặt hãy lót chân máy giặt bằng một miếng đệm cao su.
- Không nên kê chân máy bằng một miếng gỗ, bìa hay các vật tương tự để cân bằng máy.
- Nếu có thể hãy tránh đặt máy ở cạnh bếp gas hoặc lò sưởi ..., nếu không bạn phải có tấm nhôm cách nhiệt (85x65cm) ngăn giữa máy và các thiết bị sinh nhiệt này.
- Không nên đặt máy ở trong phòng có nhiệt độ nhỏ hơn 0°C .
- Nên để ở chỗ thuận tiện để tiến hành sửa chữa khi có hỏng hóc xảy ra.
Với loại máy có 4 chân điều chỉnh được thì nên sử dụng cờ lê được cung cấp kèm theo để đảm bảo máy giặt được vững và chắc.

Chi tiết về an toàn của giắc cắm BS (Dùng cho Vương Quốc Anh)



Cầu chì
Kẹp dây

Quan trọng

Các dây chính có màu như sau
Xanh lá cây và vàng: dây nối đất
Xanh nước biển: dây mát
Nâu: dây nóng
Thiết bị này phải được nối đất.

Nếu màu dây trong giắc cắm của bạn không giống so với tài liệu này thì hãy làm như sau:
Dây màu xanh lá cây, vàng phải nối với đầu có ký hiệu E hoặc ⊕ hoặc có ừng màu.
Dây màu xanh nước biển phải nối với đầu có ký hiệu N hoặc có màu đen.
Dây màu nâu phải nối với đầu có ký hiệu L hoặc có màu đỏ.

Lắp đặt

■ Nối với nguồn điện:

1. Không sử dụng dây nối thêm hoặc ổ cắm dùng chung.
2. Nếu dây nguồn hỏng thì phải thay mới và do nhà sản xuất, trung tâm bảo hành hoặc những người có chuyên môn thực hiện.
3. Sau khi sử dụng nên rút phích cắm và cắt nguồn nước.
4. Nối máy với ổ cắm điện có nối đất.
5. Phải đặt máy ở vị trí có thể dễ dàng nối tới nguồn điện.

- Việc sửa chữa máy phải do người có chuyên môn thực hiện. Hãy liên hệ với trung tâm bảo hành ở địa phương.
- Không lắp máy trong phòng có nhiệt độ dưới 0°C.
- Nếu vận chuyển máy trong thời tiết mùa đông và nhiệt độ dưới 0°C, hãy đặt máy ở trong phòng vài giờ trước khi sử dụng.

Chú ý

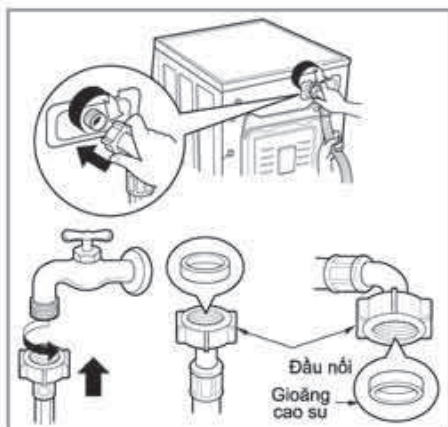
- Thiết bị này không được thiết kế để trẻ em hoặc người tàn tật sử dụng mà không có sự giám sát.
- Khi sử dụng thiết bị, trẻ em cần được giám sát kỹ để đảm bảo rằng thiết bị được dùng đúng cách.

Chú ý

- Phần lớn các thiết bị điện đều cần đường điện và một ổ cắm riêng biệt. Không dùng chung ổ cắm.
- Không làm quá tải ổ điện. Sử dụng ổ cắm quá tải, ổ cắm hỏng hoặc lỏng lẻo, dây điện nối, dây điện bị sờn, vỏ cách điện của dây bị nứt hoặc bị hỏng thì sẽ rất nguy hiểm. Chỉ một trong các yếu tố trên cũng có thể gây điện giật hoặc gây cháy. Định kỳ kiểm tra dây nguồn máy giặt, nếu phát hiện thấy có hỏng hóc hãy rút dây nguồn của máy ra và thay bằng dây mới có cùng thông số kỹ thuật.
- Không để dây nguồn bị hỏng do sử dụng sai như: xoắn, bị chèn, bị đè, bị kẹp khi đóng cửa hoặc bị giẫm lên. Đặc biệt chú ý đến phích cắm, ổ điện và phần dây điện bên ngoài máy.
- Nếu thiết bị được cấp nguồn thông qua bộ ổ cắm mở rộng hay ổ cắm di động, thì ổ cắm này phải được đặt ở nơi không bị bắn nước hay có độ ẩm cao.

■ Sử dụng bộ ống cấp nước mới, không dùng bộ ống đã cũ

■ Lắp ống cấp nước:



- Áp lực nước phải trong khoảng 1-10 kg/cm.
- Không được làm tròn răng hoặc lắp trượt ống cấp nước khi lắp với van cấp nước.
- Nếu áp lực nước lớn hơn 10kg/cm, phải lắp thiết bị giảm áp lực nước.
- Kiểm tra tình trạng vòi và vệ sinh định kỳ hoặc thay mới nếu cần.
- Đảm bảo chắc chắn đường ống không bị xoắn bẹp.
- Mở vòi nước để kiểm tra xem tại các khớp nối ống cấp nước có rò rỉ hay không.
- Để tránh rò rỉ nước, các ống cấp nước kèm theo máy đều có sẵn gioăng cao su.

Chú ý Đường ống cấp nước cho máy giặt phải dùng ống mới. Không nên sử dụng ống cấp nước cũ.

Lắp đặt

■ Vòi thông thường không ren và ống cấp nước có ren

1. Tháo vít để lắp vòi vào



2. Đẩy đầu nối lên cho đến khi gioăng cao su gắn chặt vào vòi, sau đó bắt chặt cả 4 vít.



3. Đẩy ống cấp nước thẳng đứng lên trên sao cho gioăng cao su trong vòi có thể gắn vào vòi và sau đó xoay chặt bằng cách vận sang bên phải.



■ Vòi thông thường không ren và ống cấp nước không có ren.

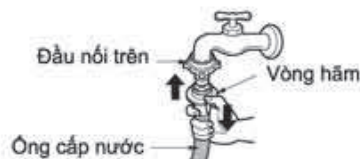
1. Nới lỏng đầu nối phía trên



2. Đẩy đầu nối lên trên cho đến khi gioăng cao su gắn chặt vào vòi, sau đó bắt chặt vít.



3. Đặt ống cấp nước vào giữa đầu nối, ấn tấm định vị xuống.



- Trong trường hợp đường kính vòi lớn thì bỏ vòng đệm đi.



- Vận đầu nối giữa sao cho nước không bị nhỏ giọt, kiểm tra chắc chắn gioăng cao su ở trong đầu nối vòi.



- Để tháo ống cấp nước ra, hãy đóng vòi nước lại, nhấn vòng hãm định vị xuống.



Sử dụng vòi

Vòi ngang



Vòi nổi dài



Vòi vuông

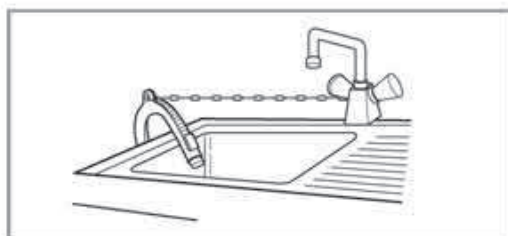
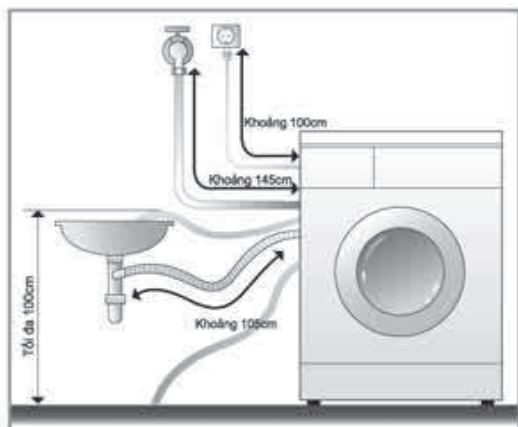


• Hãy kiểm tra chắc chắn không có vật gì gây tắc trong ống và ống không bị xoắn.

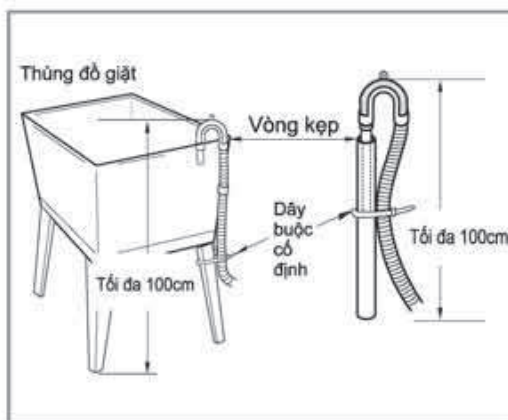
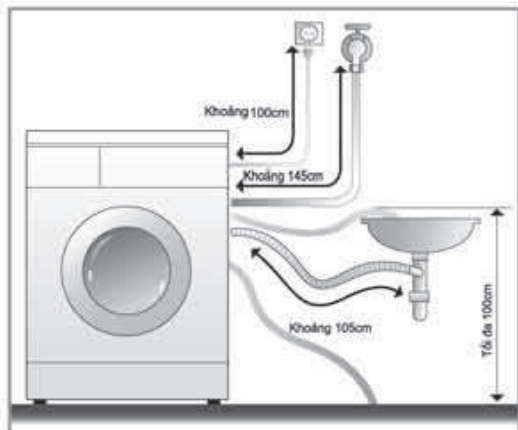
Lắp đặt

Lắp ống thoát nước

- Máy giặt này không thiết kế để sử dụng ở trên tàu thuyền hoặc những chỗ di động như nhà lưu động, máy bay...
- Khóa vòi nước lại khi bạn ra khỏi nhà trong thời gian dài (ví dụ: trong kỳ nghỉ) đặc biệt khi không có hệ thống thoát nước gắn máy giặt.
- Nếu không sử dụng máy nũa thì phải cắt bỏ dây điện, phá hỏng khoá cửa để tránh trẻ em bị mắc kẹt bên trong máy.
- Vật liệu đóng gói (như màng bọc, xốp, ...) có thể nguy hiểm cho trẻ em (có thể gây ngẹt thở). Vì vậy hãy để xa tầm với của trẻ em.



- Khi nối ống thoát nước vào thùng với bồn rửa, bạn hãy dùng dây buộc ống thoát nước như hình trên.
- Buộc chắc chắn ống thoát nước để ống thoát nước không tuột ra khỏi máy gây rò rỉ.



- Không nên để ống thoát nước cách mặt sàn quá 100 cm. Khi lắp ống thoát dạng gấp khúc, nên buộc cố định ống bằng dây.
- Nếu ống thoát nước quá dài, không ấn ngược vào trong máy giặt vì như vậy sẽ gây tiếng ồn.
- Đảm bảo an toàn hợp lý cho ống thoát nước sẽ bảo vệ mặt sàn tránh được hư hỏng do nước rò rỉ.

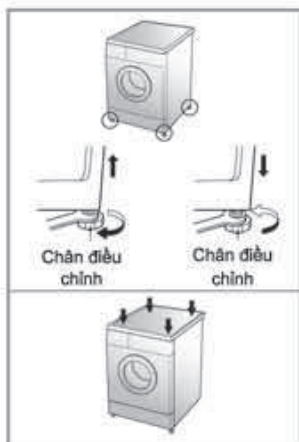
Lắp đặt

■ Điều chỉnh độ cân bằng



1. Điều chỉnh máy cân bằng hợp lý sẽ tránh cho máy bị ồn và rung.

Đặt máy trên nền vững chắc và phẳng. Đặt trong góc phòng là tốt nhất.



2. Nếu nền không bằng phẳng thì điều chỉnh chân máy (không nhét thêm các mẩu gỗ hay vật gì khác dưới chân máy).

Kiểm tra chắc chắn 4 chân được đặt ổn định trên mặt sàn, sau đó kiểm tra độ cân bằng (dùng ni vô).

3. Điều chỉnh chân máy để máy được cân bằng và vững chắc trên nền. Điều chỉnh xong thì xiết chặt ốc khoá.

⇨ Trong trường hợp máy giặt được đặt trên nền cao hơn thì nó phải được đặt vững chắc để tránh bị rơi hoặc đổ.

⇨ Kiểm tra độ cân bằng của máy bằng cách:

- Ấn các cạnh của máy giặt theo 2 đường chéo xem máy có lung lay (bập bênh) không?

- Tiếp đến cho máy chạy ở chế độ vắt. Nếu khi đó máy rung, ồn thì hãy điều chỉnh chân máy và lặp lại cách kiểm tra trên cho đến khi máy hết rung.

■ Nền bê tông (gạch , ...)

- Nền phải khô, sạch và cân bằng.
- Lắp máy giặt trên mặt nền phẳng cứng.
- Trước khi đặt máy giặt lên trên gạch, hãy lót dưới chân để máy giặt miếng lót cao su. Không bao giờ để chân máy giặt bị ướt, vì có thể máy sẽ bị trượt.



■ Nền gỗ

- Nền gỗ đặc biệt dễ gây rung. Để tránh rung, bạn nên lót miếng cao su dày ít nhất là 15 mm bên dưới chân máy, bắt vít cố định trên tối thiểu là 2 thanh xà gỗ của nền nhà. Nếu có thể, hãy đặt máy vào góc nhà vì ở đó sẽ chắc chắn hơn.

Chú ý :

Nếu lắp đặt máy cân bằng ổn định hợp lý máy sẽ hoạt động tốt hơn và tuổi thọ dài hơn. Phải đảm bảo máy được lắp thẳng đứng và vững trên sàn, máy không được bập bênh. Mặt nền nhà phải sạch và không có xi vữa hay lớp vecni.

Lưu ý trước khi sử dụng

■ Trước khi sử dụng lần đầu

Chọn chu trình Cotton 60°C, cho một ít bột giặt vào và cho máy giặt chạy nhưng không cho quần áo vào. Quá trình này sẽ loại bỏ cặn bẩn và nước còn lại trong suốt quá trình sản xuất.

■ Chuẩn bị trước khi giặt

1. Xem nhãn mác đồ giặt

Hãy tìm nhãn mác trên quần áo, nó sẽ cho bạn biết thành phần vải và cách giặt tốt nhất.

2. Phân loại :

Hãy phân loại đồ giặt để cài đặt chương trình giặt. Nhiệt độ nước, tốc độ vắt và các loại vải khác nhau thì cần được giặt theo các cách khác nhau. Tốt nhất là xếp loại quần áo tối màu tách ra khỏi quần áo sáng màu và trắng, nếu không đồ màu trắng có thể bị nhuộm màu từ những đồ màu khác. Và nếu có thể hãy giặt riêng quần áo bẩn nhiều và quần áo bẩn ít.

Bẩn (Nặng, vừa , nhẹ) : Phân loại quần áo theo mức độ bẩn.

Màu (Trắng, sáng, tối) : Phân loại đồ giặt trắng với đồ giặt màu.

Chất liệu : Phân loại đồ giặt theo chất liệu.

3. Chú ý trước khi cho quần áo vào :

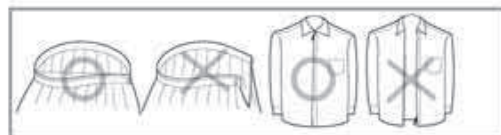
Kết hợp giặt các đồ giặt to và nhỏ, cho những đồ giặt to vào trước. Những đồ giặt to không nên chiếm quá nửa số đồ giặt. Không giặt từng đồ riêng lẻ, như vậy sẽ gây tình trạng máy không cân bằng, hãy cho thêm 1 hoặc 2 đồ giặt tương tự vào.



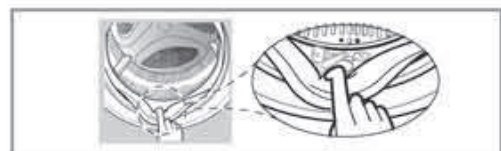
- Kiểm tra túi quần áo và loại bỏ những vật như: đinh, kẹp tóc, diêm, bút, tiền xu, chìa khoá có thể làm hỏng cả máy giặt và quần áo.



- Giặt sơ các vết bẩn bằng cách dùng bàn chải và một ít xà phòng đánh qua các vết bẩn trên cổ áo và tay áo.



- Kéo khoá, cài móc và dây để chúng không móc vào các quần áo khác.



- Kiểm tra các hốc, các khe của gioăng cao su (màu xám) để loại bỏ các vật bị kẹt ở bên trong.

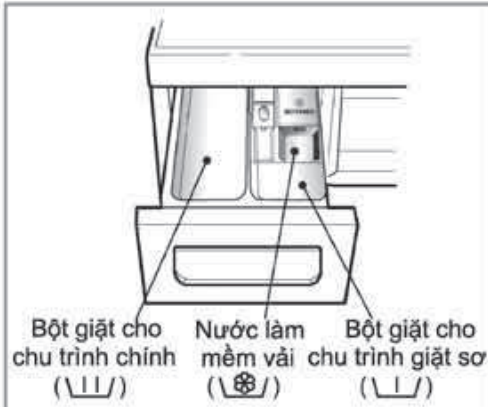


- Kiểm tra bên trong lồng và lấy các vật còn sót lại bên trong để chuẩn bị cho lần giặt tiếp theo.

Cho bột giặt

■ Cho bột giặt và nước làm mềm vải

► Học đựng bột giặt

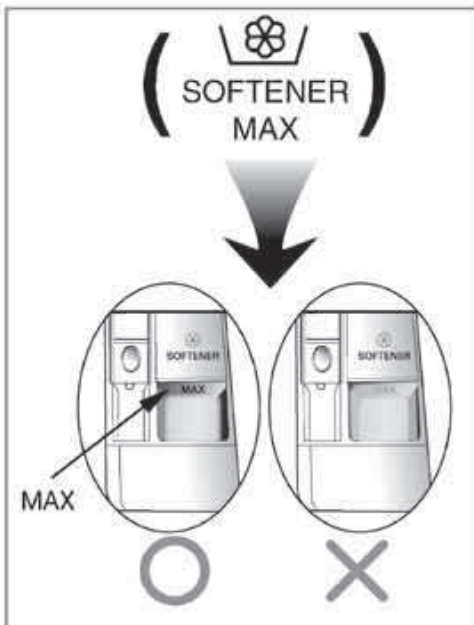


- Chỉ giặt chính → \ \ /
- Giặt chính+ Giặt sơ → \ \ / • \ \ /

⚠ CẢNH BÁO

- Để bột giặt cách xa trẻ em để tránh nguy cơ bị ngộ độc.
- Quá nhiều bột giặt, chất tẩy trắng, nước làm mềm vải có thể làm tràn bột ra ngoài.
- Hãy sử dụng 1 lượng bột giặt thích hợp

► Cho nước làm mềm vải



- Không cho nhiều bột giặt quá vạch giới hạn. ngăn Nếu cho quá nhiều bột giặt có thể tràn sang nước làm mềm vải và có thể làm ố quần áo.
- Không để bột giặt trong hộc quá 2 ngày.
- Nước làm mềm vải sẽ được cho vào tự động trong lần xả cuối cùng.
- Không mở hộc bột giặt khi máy đang cấp nước vào lồng giặt
- Không nên sử dụng các dung môi hòa tan (benzen—)

❗ CHÚ Ý

- Không đổ bột giặt hay nước làm mềm vải trực tiếp lên quần áo.

Cho bột giặt

► Lượng bột giặt

- Nên sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất bột giặt.
- Nếu cho quá nhiều bột giặt thì sẽ tạo nhiều bọt và do vậy sẽ giảm hiệu quả giặt hoặc quá tải cho mô tơ.
- Sử dụng loại bột giặt dành riêng cho máy giặt cửa trước.
- Lượng bột giặt sử dụng nên điều chỉnh theo nhiệt độ nước, độ cứng của nước, kích thước và mức độ bẩn của quần áo. Để có thể đạt hiệu quả tốt nhất, hãy tránh không để quá nhiều bọt.

▲ CẢNH BÁO

• Không để bột giặt bị cứng lại

Dùng bột giặt bị cứng sẽ làm giảm hiệu quả giặt

🕒 Lời khuyên

- Giặt hết công suất: theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Giặt một phần công suất: $\frac{3}{4}$ số lượng thông thường.
- Giặt công suất tối thiểu: $\frac{1}{2}$ của giặt hết công suất.

► Chất làm mềm nước

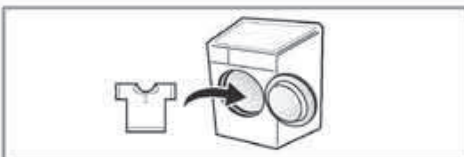


- Chất làm mềm nước có thể được sử dụng để làm giảm lượng bột giặt ở những nơi nước có độ cứng cao. Lượng chất làm mềm nước cần dùng được ghi ở vỏ bao bì của nó. Trước tiên cho bột giặt sau đó mới cho chất làm mềm nước.
- Sử dụng lượng bột giặt như dùng cho nước mềm.

► Dùng xà phòng bánh



1. Mở cửa máy và cho bột giặt vào.



2. Cho đồ giặt vào và đóng cửa máy.

Các chức năng

■ Bảng chương trình giặt

• Chương trình giặt thích hợp

Chương trình	Loại vải	Nhiệt độ	Tùy chọn	Tải tối đa	
Cotton	Vải không phai màu (áo sơ-mi, đồ ngủ...) Và vải co-ton thường.	60°C (đến to 95°C)	<ul style="list-style-type: none"> - Medic Rinse - Pre Wash - Crease Care - Intensive 	Theo định mức	
Cotton Eco		40°C (đến to 60°C)			
Baby Care	Quần áo trẻ em	60°C (95°C)		6.0kg	
Skin Care	Vải tiếp xúc trực tiếp với da như đồ lót, khăn tắm, nệm	40°C (đến to 60°C)		Theo định mức	
Easy Care	Sợi tổng hợp, poliamit			4.0kg	
Mix	Các loại vải khác nhau trừ nhưng loại đặc biệt. (lụa, tơ tằm, len, đồ thể thao, đồ tối màu)	40°C (đến to 40°C)		4.0kg	
Duvet	Đồ trải giường (trừ đồ bằng lụa len...) Như : chăn, ga, tấm phủ sofa.			1 cỡ	
Sports Wear	Các sản phẩm của Coolmax, Sympatex, đồ lông cừu.			<ul style="list-style-type: none"> - Crease Care - Intensive 	2.0kg
Wool	Các sản phẩm len nguyên chất có thể giặt máy				
Intensive 60	Co-ton và vải hỗn hợp			60°C (đến to 60°C)	4.0kg
Delicate	Vải mỏng, dễ rách	30°C (đến to 40°C)	3.0kg		
Quick 30	Vải dễ phai màu		2.0kg		

Các chức năng

- * **Nhiệt độ nước:** Tùy thuộc vào từng loại vải và các hướng dẫn có trên nhãn mác của quần áo mà bạn hãy lựa chọn nhiệt độ nước phù hợp.
- * **Intensive (Giặt kỹ):** nếu quần áo quá bẩn thì chức năng này sẽ rất hiệu quả.
- * **Pre Wash (Giặt sơ):** được khuyến chọn khi quần áo quá bẩn.
- * **Crease care:** chống nhăn khi giặt quần áo
- * **Medic Rinse :** thêm 1 lần giũ
- * Đặt chương trình "cotton Eco 40°C" + intensive (1 nửa tải)", "cotton Eco 60°C + intensive (1 nửa tải)", "cotton Eco 60°C +intensive (đầy tải)" để kiểm tra sự phù hợp của thiết bị với tiêu chuẩn EN60456. (Đây là chương trình hiệu quả nhất để kiểm tra năng lượng và lượng nước tiêu hao của chu trình giặt vải co-ton)
- * Nhiệt độ nước thực tế có thể khác với nhiệt độ đã đặt.
- * Kết quả kiểm tra phụ thuộc vào áp lực, độ cứng của nước, nhiệt độ nước vào, nhiệt độ phòng, loại và khối lượng giặt, bột giặt, các chương trình chọn thêm và điện nguồn.
- * Cotton Eco là chương trình nên dùng để tiết kiệm nước với những đồ giặt không quá bẩn.



Chương trình giặt đồ len của máy đã được chứng nhận bởi Woolmark cho những loại máy giặt có thể giặt được những sản phẩm của Woolmark, theo như tem hướng dẫn trên quần áo và những chỉ dẫn này được đưa ra bởi nhà sản xuất máy giặt M0801.

- * **Chú Ý:** Nên dùng bột giặt trung tính
Với chương trình giặt đồ len lông gặt sẽ có những chuyển động nhẹ nhàng hơn để bảo vệ vải.



Chương trình giặt với 1 nửa tải.


chương trình	Thời gian (phút)	Độ ẩm sau ki vắt		Lượng nước(lít)	Năng lượng(kWh)
		1400rpm	1200rpm/1000rpm		
Cotton (40°C)	94	44%	53%	39	0.66
Cotton Eco (60°C)	120	44%	53%	49	0.74
Skin Care (40°C)	105	44%	53%	39	0.66

Cách sử dụng

Chức năng chẩn đoán thông minh chỉ có trên sản phẩm có kí hiệu SmartDiagnosis™



1. Chương trình giặt Vải bông được chọn tự động

- Ấn nút **Power** để khởi động
- Ấn nút **Start/Pause**
- Chương trình ban đầu:
 - Giặt: Giặt chính
 - Giữ: 3 lần
 - Vắt () :
 - 1200 vòng/phút [WD-11600,WD-10600]
 - 1000 vòng/phút [WD-9600]
 - Nhiệt độ nước: 60°C
 - Chương trình: Vải bông.

2. Lựa chọn bằng tay

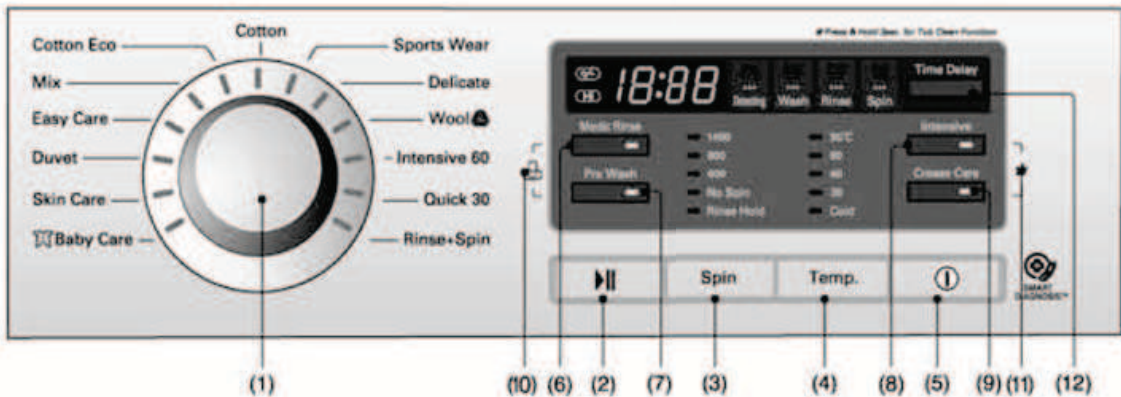
- Ấn nút **Power** để khởi động.
- Lựa chọn các chương trình bạn muốn sử dụng bằng cách quay núm chương trình và ấn nút (cụ thể xem trang 16-21).
- Ấn nút **Start/Pause**

3. Bật/Tắt tiếng pip



- Nhấn nút và giữ **Time Delay** khoảng 3 giây để bật hoặc tắt

Cách sử dụng



- | | | |
|------------------------------|----------------------------|------------------------|
| (1) Nút: Chương trình | (5) Nút: Nguồn | (9) Nút: Crease care |
| (2) Nút: Khởi động/Tạm ngừng | (6) Nút: Tăng hiệu Quả rửa | (10) Khóa trẻ em |
| (3) Nút: Tốc độ vắt | (7) Nút: Giặt sơ | (11) Vệ sinh lồng giặt |
| (4) Nút: Nhiệt độ | (8) Nút: Giặt kỹ | (12) Nút: Hẹn Giờ |

Power (Nguồn)



1. Nguồn

- Ấn nút **Power** (Nguồn) để bật và tắt máy. Bạn có thể ấn nút này khi muốn hủy chức năng Hẹn giờ. (Chức năng hẹn giờ sẽ bị hủy khi tắt nguồn)

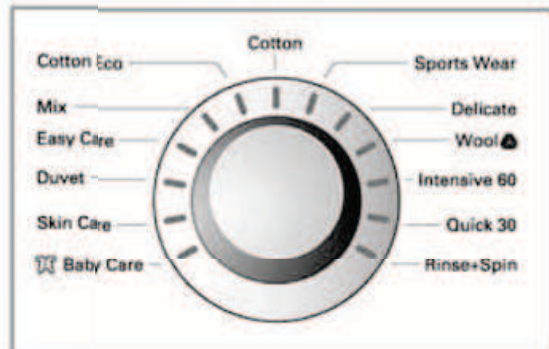
2. Chương trình khởi tạo ban đầu

- Sau khi ấn nút **Power** (Nguồn), chương trình mặc định sẽ là chương trình giặt **Cotton** (Vải bông) với các điều kiện ban đầu như dưới đây.
- Nếu muốn thực hiện chương trình giặt này, chỉ cần ấn **Start / Pause** và máy giặt sẽ vận hành.

■ Chương trình ban đầu:

- [WD-11600,WD-10600]
- Chương trình Cotton (Vải bông)/Giặt chính / Giũ thường / 60°C / 1200 vòng/phút.
- [WD-9600]
- Chương trình Cotton (Vải bông)/Giặt chính / Giũ thường / 60°C / 1000 vòng/phút.

Chương trình



- Máy có 13 chương trình giặt khác nhau, tùy theo loại quần áo.
- Khi xoay núm lựa chọn chương trình đến chương trình giặt nào thì đèn hiển thị chương trình đó sẽ sáng.
- Sau khi ấn nút **Power**(Nguồn), chương trình mặc định sẽ là chương trình **Cotton** (Vải bông).
- Thứ tự các chương trình giặt sẽ như sau: "Cotton-Sports Wear-Delicate-Wool - Intensive 60-Quick 30-Rinse+Spin-Baby Care Skin Care-Duvet-Easy Care-Mix-Cotton Eco".

Xem trang 14 để biết chương trình giặt thích hợp cho từng loại vải

Cách sử dụng

Khởi động/Tạm dừng



1. Start (Khởi động)

- Ấn nút **Start/Pause** để khởi động chu trình giặt hoặc tạm dừng chu trình giặt.

2. Pause (Tạm dừng)

- Khi máy đang hoạt động, ấn nút này nếu cần dừng tạm thời chu trình giặt. Khi máy đang ở chế độ tạm dừng, nguồn điện sẽ tự động ngắt sau 4 phút.
- Sau khi ấn nút tạm dừng hoặc khi kết thúc quá trình giặt từ 1-2 phút, cửa mới có thể mở được.

Khóa cửa



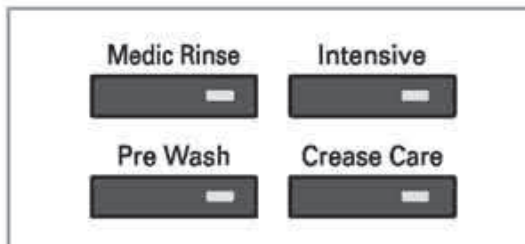
- Đèn tín hiệu sẽ sáng khi cửa máy đã khóa.
- Bạn có thể mở cửa bằng cách nhấn nút start/ Pause.
- Cửa có thể mở sau vài giây.

Cảm nhận tải



- Khi chữ "Detecting" sáng, lồng giặt sẽ quay từ từ để kiểm tra lượng quần áo đã cho vào lồng là bao nhiêu.
- Dùng với các chương trình: Cotton, Baby Care, Skin Care, Easy Care, Mix, Cotton Eco.

Tùy chọn



- Lựa chọn các chương trình bằng cách nhấn nút Option (tùy chọn)

1. Medic rinse

- Để có hiệu quả giữ tốt nhất bạn có thể chọn chương trình này
- Có thể chọn cùng với các chương trình: Sports Wear, Delicate, Wool, Intensive 60, Quick 30, Duvet.

2. Pre wash (Giặt sơ)

- Tùy chọn này được sử dụng khi bạn muốn giặt sơ qua quần áo. Rất hiệu quả đối với quần áo qua bẩn.
- Có thể chọn cùng với các chương trình: Cotton, Baby Care, Skin Care, Easy Care, Mix, Cotton Eco.

3. Intensive (Giặt kỹ)

- Nếu đồ giặt quá bẩn hoặc nhiều thì chức năng này rất có hiệu quả.
- Nếu chọn chức năng này thì thời gian giặt sẽ tăng lên, tùy thuộc vào chương trình giặt bạn chọn.

4. Crease care

- Chế độ giặt loại bỏ dầu mỡ.
- Đèn tín hiệu sẽ sáng tương ứng với các chương trình được chọn

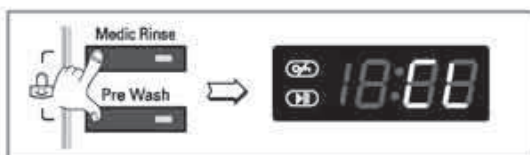
Cách sử dụng

Khóa trẻ em (🔒)

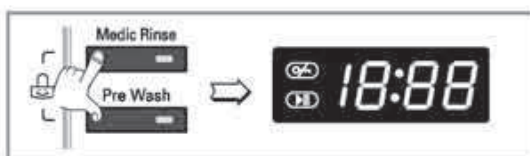


Khoá ngừa trẻ em được thiết lập khi bạn muốn ngăn ngừa trẻ em thay đổi cài đặt mà bạn đã thiết lập cho máy.

- Nhấn nút Medic Rinse và Pre Wash khoảng 3 giây. Khi đặt chế độ khóa trẻ em tất cả các nút sẽ bị khoá trừ nút Power.

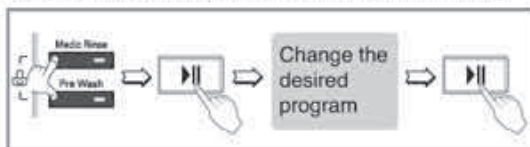


- Nhấn nút Medic Rinse và Pre Wash khoảng 3 giây để tắt chức năng khóa.



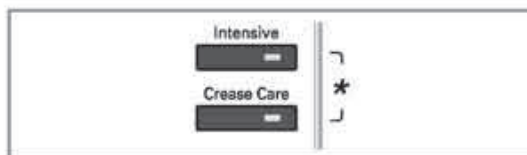
- Để đổi chương trình khi đang ở chế độ khóa trẻ em.

1. Nhấn nút Medic Rinse và Pre Wash khoảng 3 giây để tắt chức năng khóa.
2. Nhấn nút Start/Pause.
3. Chọn lại chương trình và nhấn Start/Pause.



- Chế độ khóa trẻ em có thể thiết lập bất kỳ thời điểm nào. Chỉ có thể tắt bằng cách thực hiện theo hướng dẫn trên, Chế độ khóa vẫn có và bật lại. hiệu lực khi tắt nguồn.

Vệ sinh lồng giặt (*)



Bật máy, nhấn và giữ nút **Intensive** và **Crease Care** trong 3 giây. Màn hình sẽ hiển thị "TCL". Nhấn nút Start/Pause để bắt đầu.



Tub clean là chương trình dùng để vệ sinh bên trong máy giặt. Chương trình dùng lượng nước lớn và tốc độ vắt cao để vệ sinh lồng.

1. Bỏ mọi thứ trong lồng giặt ra và đóng cửa.
2. Mở hộc đựng bột giặt vào ngăn chính.

Chú Ý

- Không cho bột giặt vào ngăn đựng bộ giặt
- Quá nhiều bột có thể làm hỏng máy.

3. Đóng hộc đựng bột giặt lại từ từ.
4. Bật máy, nhấn và giữ nút Intensive và Medic Rise trong 3 giây. Màn hình sẽ hiển thị "TCL".
5. Nhấn nút Start/Pause để bắt đầu.
6. Sau khi chạy xong chu trình, hãy mở cửa máy và giữ cố định để hong khô.

⚠ CẢNH BÁO : Không mở cửa quá lâu nếu nhà bạn có trẻ nhỏ.



Cách sử dụng

Tốc độ vắt ()



Sau khi chọn chế độ vắt, nhấn nút Spin để chọn tốc độ vắt.

1. Chọn tốc độ vắt

- có thể chọn tốc độ vắt cho các chương trình sau.
- [WD-11600 , WD-10600]
 - Cotton, Intensive 60, Quick 30, Rinse+Spin, Skin Care, Mix, Cotton Eco
Rinse Hold-No Spin-400-800-1200
 - Sportswear, Delicate, Wool  , Baby Care Duvet, Easy care
Rinse Hold-No Spin-400-800
- [WD-9600]
 - Cotton, Intensive 60, Quick 30, Rinse+Spin, Skin Care, Mix, Cotton Eco
Rinse Hold-No Spin-400-800-1000
 - Sportswear, Delicate, Wool  , Baby Care Duvet, Easy care
Rinse Hold-No Spin-400-800

2. Không vắt

- sau khi xả nước máy sẽ dừng lại.

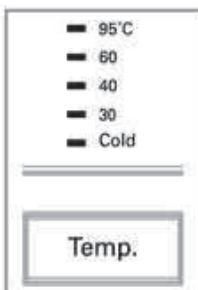
3. Rinse Hold (Giữ nước sau khi giữ)

- Nhấn nút Spin(Vắt) nhiều lần để chọn chức năng này(đèn sẽ sáng để thông báo). Khi chức năng này được chọn đồ giặt sẽ được ngâm trong nước sau khi giữ mà không chuyển sang vắt. Để chuyển sang bước xả nước hoặc vắt, khi thực hiện xong chức năng Rinse Hold bạn hãy sử dụng nút xoay chương trình hoặc nút lựa chọn chương trình để chuyển sang chương trình bạn muốn.

Đèn tín hiệu sẽ sáng tương ứng với các chương trình được chọn

Cách sử dụng

Nhiệt độ nước



• Bạn có thể chọn được nhiệt độ nước bằng cách ấn nút **Temp.** (Nhiệt độ).

- Cold (Lạnh)
- 30°C / 40°C / 60°C / 95°C

• Nhiệt độ nước có thể tự động chọn theo chương trình.

*Đèn báo nhiệt độ sẽ sáng để hướng dẫn bạn
Xem trang 14 để biết thêm thông tin chi tiết.*

Hẹn Giờ



Chuẩn bị trước khi chọn chế độ hẹn giờ.

- Mở ống cấp nước.
- Cho đồ giặt vào máy.
- Cho bột giặt và nước làm mềm vải.

• Cách hẹn giờ:

- Nhấn nút **Power**.
 - Chọn chương trình giặt.
 - Nhấn nút **Time Delay** để chọn thời gian.
 - Nhấn nút **Start/ Pause**.
- Khi nhấn nút **Time Delay** màn hình sẽ hiện "3:00" Có thể đặt thời gian tối đa 19 giờ và tối thiểu là 3 giờ.
- Chọn thời gian bằng cách nhấn nút **Time Delay** nhiều lần.
- Để bỏ hẹn giờ, nhấn nút **Power**.
- Thời gian đặt là khoảng thời gian tính từ thời điểm hiện tại tới lúc hoàn thành quá trình giặt không phải thời gian bắt đầu giặt.
- Thời gian giặt thực tế có thể thay đổi tùy thuộc vào nhiệt độ nước, khối lượng giặt.

Cách sử dụng

Display



1. Các hiển thị đặc biệt

- " [L] " : hiển thị của chức năng khóa trẻ em.
- Khi chọn hiển thị thời gian, máy sẽ hiển thị thời gian còn lại đến lúc giặt xong.

2. Tự chẩn đoán lỗi

- Nếu máy xảy ra lỗi trong quá trình hoạt động, màn hình sẽ hiển thị các mã tương ứng với các lỗi như sau:

" PE " : Áp lực nước không đủ

" FE " : Nước bị tràn

" dE " : Cửa chưa đóng

" iE " : Lỗi đường nước vào

" OE " : Lỗi đường nước xả

" UE " : San tải (đồ giặt) không đều

" tE " : Lỗi nhiệt độ nước

" CE " : Động cơ quá tải

" LE " : Động cơ quá tải

" PF " : Lỗi nguồn điện

Nếu những ký hiệu sau được hiển thị hãy xem trang 26 và làm theo hướng dẫn.

3. Giặt xong

- Khi giặt xong màn hình sẽ hiển thị " End ".

4. Thời gian còn lại

- Trong quá trình giặt, thời gian còn lại sẽ hiển thị trên màn hình.
- Chương trình giặt hợp lý:

Cotton 95°C	122°
Cotton 60°C	178°
Cotton Eco	137°
Mix	80°
Easy Care	122°
Duvet	100°
Skin Care	163°
Baby Care	147°
Sports Wear	54°
Delicate	47°
Wool 	35°
Intensive 60	60°
Quick 30	30°
Rinse+Spin	18°

- Thời gian giặt thực tế có thể thay đổi tùy thuộc vào nhiệt độ nước, khối lượng giặt.
- Nếu máy bị mất cân bằng hoặc chương trình giặt bị thay đổi thời gian giặt sẽ kéo dài thêm.

Bảo dưỡng

- Trước khi vệ sinh bên trong máy giặt phải rút phích điện ra khỏi ổ điện để tránh bị điện giật.
- Ngắt cầu giao nếu bạn không sử dụng máy trong 1 thời gian dài.

■ Lưới lọc nước vào

- Các đèn trên bảng điều khiển sẽ sáng khi nước không chảy vào ngăn đựng bột giặt. Nguyên nhân có thể do nước quá cứng hoặc có cặn vôi thì lưới lọc nước vào dễ bị tắc.
- Vì vậy nên thường xuyên làm sạch lưới lọc này.

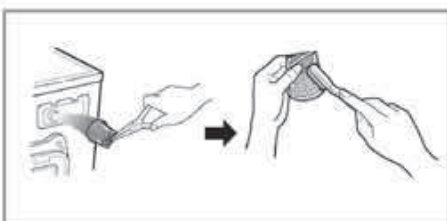
Hướng dẫn làm vệ sinh lưới lọc



1. Khóa vòi nước.



2. Tháo ống cấp nước vào ra.



3. Dùng bàn chải lông cứng để làm sạch.



4. Lắp lại ống cấp nước vào như cũ.

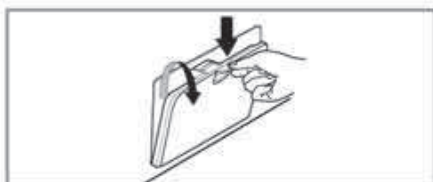
Bảo dưỡng

■ Bộ lọc nước xả

- Bộ lọc nước xả giữ lại những sợi chỉ và các vật nhỏ sót trong quần áo trong quá trình giặt. Cần thường xuyên kiểm tra bộ lọc này để máy chạy êm.

▲ Chú ý

- Trước tiên xả nước qua ống thoát nước, sau đó mở bộ lọc để loại bỏ các sợi vải và vật nhỏ. Đặc biệt cẩn thận khi máy đang xả nước nóng.



1. Mở nắp dưới máy (1), kéo ống thoát nước (2) ra.



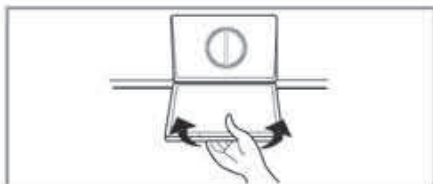
2. Tháo nút bịt của ống thoát nước (2) để cho nước chảy ra... Khi nước không chảy ra nữa thì quay bộ lọc (3) sang bên trái.



3. Nhặt bỏ những vật lạ khỏi bộ lọc(3).



4. Sau đó quay bộ lọc theo chiều kim đồng hồ và lắp lại nút bịt của ống thoát nước.

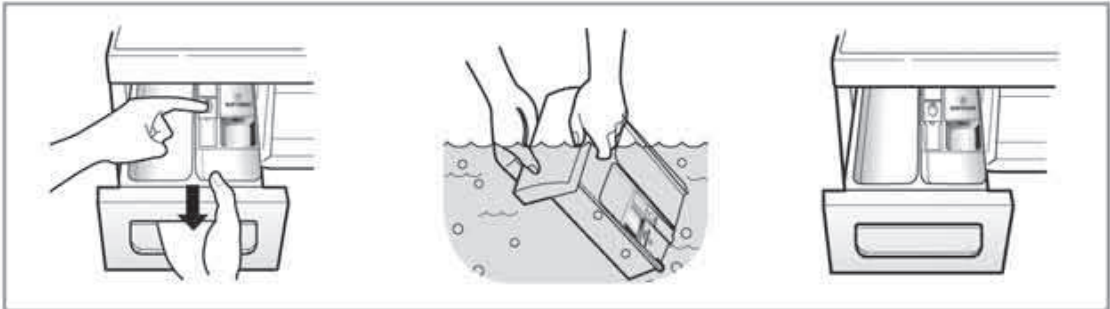


5. Lắp lại ống thoát nước vào chỗ cũ, đóng nắp dưới máy lại.

Bảo dưỡng

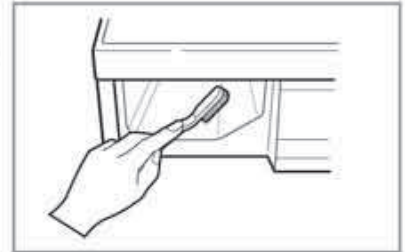
■ Hộp đựng bột giặt và chất làm mềm vải:

- Sau một thời gian bột giặt và chất làm mềm vải sẽ đọng lại hộp.
- Nên thường xuyên dùng vòi nước mạnh rửa sạch.
- Nếu cần có thể tháo rời hộp ra khỏi máy bằng cách ấn chốt xuống phía dưới và kéo ra.
- Để vệ sinh dễ dàng, có thể tháo phần trên của ngăn đựng chất làm mềm vải ra.



■ Góc hộp:

- Bột giặt cũng có thể tích lại bên trong góc hộp, vì vậy thỉnh thoảng nên dùng bàn chải đánh sạch.
- Sau khi đã lau sạch hãy lắp hộp vào và cho máy hoạt động ở chu trình giữ mà không có đồ giặt.



■ Lồng giặt:

- Nếu bạn sống ở khu vực nước cứng, vảy vôi sẽ liên tục dày lên ở những nơi mà bạn không thể nhìn thấy và do vậy không dễ gì có thể cạo sạch được. Sau một thời gian, vảy vôi đóng thành mảng và làm kẹt máy giặt. Nếu không kiểm tra thường xuyên thì sẽ phải thay mới.
 - Mặc dù lồng giặt được làm bằng thép không gỉ, các vết rỉ vẫn có thể xuất hiện vì những vật dụng nhỏ bằng kim loại (như kẹp giấy, ghim cài) còn lại trong lồng giặt
 - Nên thường xuyên làm sạch lồng giặt
 - Nếu bạn sử dụng các chất làm sạch cặn, chất tẩy, hãy kiểm tra xem chúng có phù hợp với máy giặt hay không.
- * Chất làm sạch cặn có chứa các hoá chất có thể gây hại cho một vài bộ phận của máy giặt.
- * Dùng chất làm sạch thép không gỉ để tẩy rửa các vết bẩn.
- * Đừng bao giờ dùng giẻ sắt (bùi nhùi sắt).

Bảo dưỡng

■ Vệ sinh máy giặt:

1. Bên ngoài

- Chăm sóc hợp lý sẽ làm tăng tuổi thọ của máy.
 - Rửa sạch bên ngoài máy bằng nước ấm và bột giặt trung tính không có chất ăn mòn.
 - Nếu có đánh đổ ra thì ngay lập tức lau sạch hết bằng khăn ẩm.
 - Không dùng những vật sắc nhọn chọc vào máy.
- * **Chú ý:** Không dùng cồn pha metanola, dung môi hay các sản phẩm tương tự.

2. Bên trong

- Lau khô xung quanh cửa máy giặt, gioăng cửa và kính cửa.
- Chạy máy giặt theo một chu kỳ hoàn chỉnh dùng nước nóng.
- Lặp lại chu trình nếu thấy cần thiết.

Chú ý - Loại bỏ nước cứng còn đọng lại bằng các chất tẩy rửa an toàn cho máy giặt.
- Vệ sinh miệng các ống dẫn nước, ống hơi trong máy nếu bị tắc.

■ Môi trường lạnh

Nếu máy giặt được cất giữ ở khu vực bị đóng băng hoặc vận chuyển trong thời tiết băng giá, hãy làm theo hướng dẫn sau:

1. Khóa vòi cấp nước.
2. Tháo ống cấp nước và thoát nước.
3. Cắm phích điện vào một ổ cắm điện có tiếp đất phù hợp.
4. Cho 1 gallon (3.8L) chất chống đông không độc dùng cho phương tiện vận tải vào lồng giặt. Đóng cửa.
5. Cho máy chạy chu trình vắt trong 1 phút cho ra hết nước (nhưng vẫn còn chất chống đông sót lại)
6. Rút phích điện, lau khô bên trong máy giặt, đóng cửa
7. Tháo hộp đựng bột giặt ra và lau thật khô tất cả các ngăn.
8. Đặt máy giặt theo chiều thẳng đứng
9. Sau khi lưu kho, muốn làm sạch hết chất chống đông, hãy cho máy chạy hết 1 chu trình hoàn chỉnh không có đồ giặt (không tải).

Hướng dẫn khi có sự cố

* Máy giặt được trang bị các chức năng an toàn tự động, nó sẽ dò tìm và chẩn đoán lỗi ngay từ đầu và đưa ra biện pháp xử lý thích hợp.
Nếu máy không hoạt động hoặc hoạt động sai chức năng thì trước khi gọi bảo hành bạn hãy kiểm tra theo những lỗi sau :












Dấu hiệu	Nguyên nhân	Giải pháp
Tiếng ồn lách cách, lách cạch.	<ul style="list-style-type: none"> Có vật lạ trong lồng giặt hoặc bơm xả như đồng tiền xu hay ghim cài. 	Ngừng máy giặt và kiểm tra lồng giặt hoặc bộ lọc nước xả. Nếu máy vẫn kêu sau khi khởi động lại thì gọi trung tâm bảo hành.
Tiếng ồn lớn.	<ul style="list-style-type: none"> Giặt nhiều đồ sẽ gây tiếng ồn lớn, điều này bình thường vẫn xảy ra. 	Nếu tiếng ồn lâu, có thể là máy giặt không cân bằng. Hãy sắp xếp lại đồ giặt.
Tiếng ồn do rung động.	<ul style="list-style-type: none"> Các bu lông sau máy và đế xóp đã tháo ra hết chưa? Các chân máy đã đặt vững chãi trên nền nhà chưa? 	Nếu chưa tháo dỡ trong lúc lắp đặt, xem hướng dẫn về cách tháo bu lông sau máy. Đồ giặt có thể không đều trong lồng giặt. Hãy dừng máy giặt và sắp xếp lại đồ giặt.
Rò nước.	<ul style="list-style-type: none"> Ống cấp nước và ống thoát nước bị lỏng ở đầu nối với máy giặt và vòi cấp nước. Ống thoát nước bị tắc. 	Kiểm tra và xiết lại các chỗ nối ống. Vệ sinh ống thoát nước. Gọi thợ ống nước nếu cần.
Nhiều bọt.	<ul style="list-style-type: none"> Quá nhiều bột giặt hoặc bột giặt không phù hợp nên bọt nhiều và do đó rỉ nước. 	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng đúng loại bột giặt và đủ lượng.
Nước không chảy vào máy hoặc chảy chậm.	<ul style="list-style-type: none"> Nước yếu. Vòi cấp chưa mở hết. Đường ống cấp bị xoắn. Lưới lọc van cấp nước bị tắc. 	Kiểm tra lại các vòi cấp nước khác. Mở vòi hoàn toàn. Làm thẳng đường ống. Kiểm tra lưới lọc van cấp nước.
Nước trong máy không xả hoặc xả chậm.	<ul style="list-style-type: none"> Đường ống xả bị tắc hoặc bị xoắn. Bộ lọc bơm xả nước bị tắc. 	Vệ sinh hoặc làm thẳng đường ống thoát nước. Vệ sinh bộ lọc bơm xả nước.

Hướng dẫn khi có sự cố

Dấu hiệu	Nguyên nhân	Giải pháp
Máy giặt không hoạt động được.	<ul style="list-style-type: none"> • Chưa cắm phích điện vào ổ hoặc cắm lỏng. • Cầu chì nổ, áp tô mát bị ngắt hoặc điện yếu. • Vòi cấp nước chưa mở. 	<p>Kiểm tra và cắm chặt phích cắm vào ổ điện.</p> <p>Đóng lại áp tô mát hoặc thay cầu chì. Không tăng công suất cầu chì. Nếu áp tô mát bị quá tải thì mời thợ điện.</p> <p>Mở vòi nước.</p>
Máy giặt không vắt.	<ul style="list-style-type: none"> • Kiểm tra xem cửa máy đã đóng chặt chưa? 	<p>Đóng chặt cửa và ấn nút Khởi động/Tạm dừng. Sau một thời gian ngắn máy mới bắt đầu vắt.</p>
Không mở được cửa.		<p>Khi máy làm việc, cửa không mở được vì những lý do an toàn.</p> <p>Khi máy chạy hết chu trình giặt, bạn có thể mở cửa nhưng hãy đợi một vài phút để cơ chế khóa điện có thời gian được giải phóng.</p>
Thời gian giặt bị kéo dài		<p>Thời gian giặt có thể thay đổi tùy thuộc vào số lượng đồ giặt, áp lực nước, nhiệt độ nước và các điều kiện sử dụng khác.</p> <p>Nếu phát hiện thấy không cân bằng, hoặc nếu chương trình loại bỏ bọt hoạt động thì thời gian giặt sẽ tăng lên.</p>

Hướng dẫn khi có sự cố

Máy giặt được trang bị các chức năng an toàn tự động, nó sẽ dò tìm và chuẩn đoán lỗi ngay từ đầu và đưa ra biện pháp xử lý thích hợp.

Dấu hiệu	Nguyên nhân	Giải pháp
	<ul style="list-style-type: none"> Vòi nước yếu. Vòi cấp nước chưa mở hết. Đường ống cấp nước bị xoắn. Lưới lọc van cấp nước bị tắc. 	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra lại các vòi cấp nước khác. Mở vòi hoàn toàn. Làm thẳng đường ống. Kiểm tra lưới lọc van cấp nước.
	<ul style="list-style-type: none"> Đường ống xả bị tắc hoặc bị xoắn. Bộ lọc bơm xả bị tắc. 	<p>Vệ sinh hoặc làm thẳng đường ống thoát nước.</p> <p>Vệ sinh bộ lọc bơm xả nước.</p>
	<ul style="list-style-type: none"> Đồ giặt quá ít. Đồ giặt bị mất cân bằng. Nếu có các vật nặng được giặt riêng rẽ, hệ thống phát hiện và sửa lỗi không cân bằng sẽ ngừng vắt hoặc tạm dừng chu trình vắt. Sau khi vắt xong, nếu quần áo vẫn ướt, bạn hãy cho thêm một ít quần áo vào và cho máy chạy lại chế độ vắt. 	<p>Cho thêm 1 vài đồ giặt nhỏ hơn vào để cân bằng tải trọng.</p> <p>Sắp xếp lại những đồ giặt trong thùng.</p>
	 <p>Cửa chưa đóng hoặc đóng chưa chặt.</p>	<p>Đóng lại cửa.</p> <p>Nếu vẫn báo lỗi "dE" thì gọi bảo hành.</p>
		<ul style="list-style-type: none"> Khóa vòi nước. Rút phích điện ra khỏi ổ cắm. Gọi bảo hành.
	<ul style="list-style-type: none"> Nước quá nhiều do lỗi của van cấp nước. 	
	<ul style="list-style-type: none"> Bộ phận cảm ứng mức nước bị hoạt động sai chức năng. 	
	Mô-tơ quá tải	
	Mô-tơ quá tải	
	Mất nguồn	Khởi động lại.

Hướng dẫn khi có sự cố

❗ CHÚ Ý

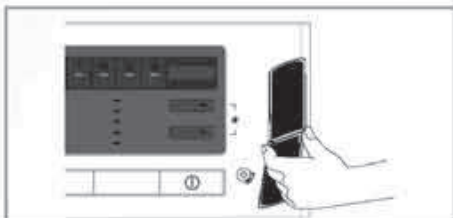
• Chức năng SMARTDIAGNOSIS chỉ có trên những sản phẩm có ký hiệu SMARTDIAGNOSIS.

■ Cách sử dụng SMARTDIAGNOSIS

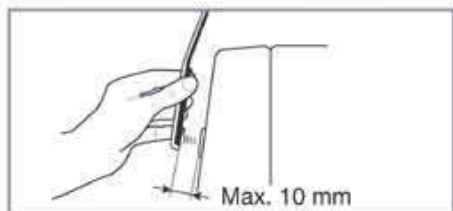
- Chỉ sử dụng chức năng này khi có sự chỉ dẫn từ trung tâm hỗ trợ khách hàng. Tín hiệu âm thanh được gửi đi tương tự như một máy fax, nó không có ý nghĩa gì trừ khi được gửi đến trung tâm hỗ trợ khách hàng.
- SMARTDIAGNOSIS không thể hoạt động nếu máy bị ngắt nguồn.
Nếu lỗi đã xảy ra nhiều lần, hãy gọi trực tiếp đến trung tâm bảo hành.
Thực hiện theo các hướng dẫn của trung tâm, làm các bước như sau nếu được yêu cầu:



1. Nhấn nút Power, không nhấn bất kỳ nút nào khác.



2. Khi được yêu cầu hãy để micro nói của điện thoại gần vào nút Power.



3. Nhấn và giữ nút "Temp." 3 giây, trong khi để điện thoại gần nút power.
4. Giữ điện thoại đến khi việc chuyển thông tin hoàn thành (khoảng 17 giây) màn hình sẽ hiển thị thời gian.
 - Để có kết quả tốt nhất, không nên di chuyển điện thoại trong thời gian truyền thông tin.
 - Nếu trung tâm vẫn không nhận được thông tin chính xác, có thể bạn sẽ được yêu cầu thực hiện lại.
 - Nhấn nút Power trong quá trình truyền thông tin sẽ tắt chức năng SMARTDIAGNOSIS.
5. Khi kết thúc truyền thông tin hãy tin tục nói chuyện với nhân viên hỗ trợ khách hàng. Nhân viên đó sẽ có các phân tích lỗi từ những tín hiệu nhận được và hướng dẫn bạn những điều cần làm.

Thời hạn bảo hành

Xử lý thiết bị cũ.



1. Khi trên sản phẩm có biểu tượng thùng rác bị gạch chéo có nghĩa là sản phẩm đó nằm trong khuôn khổ chỉ thị 2002/96/EC của châu Âu.
2. Tất cả các sản phẩm điện, điện tử phải được xử lý một cách riêng biệt với các loại rác thải sinh hoạt tại các cơ sở thu gom được chỉ định bởi chính phủ hoặc nhà chức trách địa phương.
3. Việc xử lý các thiết bị cũ đúng cách góp phần hạn chế những hậu quả có hại cho môi trường và sức khỏe cộng đồng.
4. Để biết thêm chi tiết về việc xử lý những thiết bị cũ, vui lòng liên lạc với nhà chức trách, dịch vụ xử lý rác thải hoặc cửa hàng nơi bạn đã mua sản phẩm.

❗ CHÚ Ý:

- Khi vứt bỏ thiết bị cũ, hãy cắt dây điện chính, dây nguồn và phá hủy cửa máy để tránh nguy cơ trẻ em bị mắc kẹt trong đó.

Những điều chưa đề cập

- Đến nhà và hướng dẫn bạn cách sử dụng máy.
- Nếu nguồn điện cấp cho sản phẩm không đúng như trong hướng dẫn.
- Các hư hỏng do tai nạn, thiên tai....
- Các hư hỏng không phải do người dùng hoặc không được đề cập đến trong sách hướng dẫn.
- Cung cấp hướng dẫn sử dụng hoặc thay đổi cách lắp đặt sản phẩm.
- Các hư hỏng do vật nuôi trong nhà hay chuột...
- Các tiếng ồn được coi là bình thường khi máy hoạt động.
- Hiệu chỉnh lắp đặt máy như chỉnh cân bằng máy...
- Các bảo dưỡng đơn giản như trong hướng dẫn sử dụng.
- Loại bỏ các dị vật trong máy.
- Thay cầu chì, chỉnh sửa hệ thống điện, nước gia đình.
- Những người có chức năng sửa chữa.
- Các thương tổn mà thiết bị có thể gây cho con người.
- Thiết bị này không được đảm bảo nếu sử dụng cho mục đích thương mại.

